

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 158/2023/HSST

Ngày: 29/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng và bà Vũ Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/TLST - HS ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151 /2023/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Quang T**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27/3/1993 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Hoà Lạc, xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bố đẻ: Đinh Công Xà; Mẹ đẻ: Phạm Thị Vân; Vợ: Hoàng Thị Thu, Bị cáo có 01 con, sinh năm 2021

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai - Có mặt

2. Họ và tên: **Phạm Ngọc Q**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21/8/1993 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Thái Bo, xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bố đẻ: Phạm Văn Quế; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thìn; Vợ: Thiệu Thị Phương; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 28/8/2023, Đinh Quang T gọi điện thoại cho Phạm Ngọc Q rủ đi uống nước, Phạm Ngọc Q mượn xe mô tô biển kiểm soát 24B1-320.61 của mẹ để là Nguyễn Thị Thìn đến đón Đinh Quang T tại nhà thuộc thôn Hoà Lạc, xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai. Trên đường đi, Đinh Quang T nói với Phạm Ngọc Q về việc biết chỗ bán ma túy đá và hỏi Phạm Ngọc Q có tiền không, Phạm Ngọc Q trả lời có 200.000 đồng, Đinh Quang T nói với Phạm Ngọc Q bản thân có 300.000 đồng, sau đó Đinh Quang T đưa số tiền 300.000 đồng cho Phạm Ngọc Q rồi rủ Phạm Ngọc Q cùng đi mua ma túy về sử dụng, Phạm Ngọc Q đồng ý, Đinh Quang T bảo Phạm Ngọc Q chở đi lên khu vực cầu Suối Đồi thuộc phường Nam Cường, thành phố Lào Cai để mua ma túy. Phạm Ngọc Q điều khiển xe mô tô trên chở Đinh Quang T đi từ xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai đến khu vực cầu Suối Đồi, đường Trần Phú, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai để tìm mua ma túy đá (Methamphetamine). Khi đến khu vực cầu Suối Đồi, Đinh Quang T bảo Phạm Ngọc Q rẽ vào một ngõ bên phải đường tính theo hướng đi thuộc tổ 7, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai thì gặp được một người nam giới đi xe máy điện, Phạm Ngọc Q điều khiển xe mô tô đi lại gần người nam giới này hỏi: “Có đá không” (nghĩa là hỏi có ma túy đá không) bán cho năm trăm, người này trả lời “có”, Phạm Ngọc Q lấy từ trong túi quần ra 500.000 đồng đưa cho người nam giới, người nam giới nói với Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q “Túi ma túy được bọc trong tờ giấy ăn, cất giấu ở bột điện đầu cầu Suối Đồi”. Phạm Ngọc Q chở Đinh Quang T ra khu vực bột điện đầu cầu Suối Đồi, cách chỗ người nam giới đang đứng khoảng 50 mét. Tại đây, Đinh Quang T xuống xe đi tới bột điện và nhìn thấy một tờ giấy ăn được cuộn tròn, Đinh Quang T biết đó là ma túy nên đã cầm trên tay trái và quay trở lại chỗ Phạm Ngọc Q đang dừng xe đợi để đi tìm nơi sử dụng, trên đường đi Đinh Quang T đã rút tờ giấy ăn bọc ở bên ngoài túi đựng ma túy, chỉ cầm 01 (một) túi nilon chứa ma túy ở trong lòng bàn tay trái, khi đang đi trên đường Trần Hưng Đạo, thuộc tổ 21, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Công an thành phố Lào Cai kiểm tra; khi bị kiểm tra do sợ bị phát hiện, Đinh Quang T đã thả gói ma túy xuống mặt đường. Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc kiểm tra, Đinh Quang T tự nhặt gói ma túy trên mặt đường lên giao nộp cho tổ công tác, mở kiểm tra bên trong chứa các cục tinh thể rắn, màu trắng, Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q khai nhận là ma túy đá, mục đích tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác mời người chứng kiến, dẫn giải Đinh Quang T và Phạm Ngọc

Q về trụ sở Công an phường Pom Hán tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định; kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 24B1-320.61 không phát hiện thu giữ gì. Ngoài ra còn tạm giữ của Đinh Quang T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, số Imei: 351088460293533, tạm giữ của Phạm Ngọc Q 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24B1-320.61, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei: 863897035417356

Kết luận giám định về ma túy số 287 ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,14 (không phải mười bốn) gam các cục tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 157/CT - VKS ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Quang T với mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, bị cáo Phạm Ngọc Q áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án, vì vậy không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,14 (không phải mười bốn) gam Methamphetamine còn lại sau giám định; Tạm giữ của bị cáo Phạm Ngọc Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO để đảm bảo thi hành án. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội ngày 28/8/2023, bị cáo mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực tổ 7 phường Nam Cường 500.000 đồng được 01 túi ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,14 gam với mục đích để sử dụng, thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng là 0,14 gam Methamphetamine

Các bị cáo Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật, xã hội. Nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên vào ngày 28/8/2023, các bị cáo đã có hành vi đi mua 0,14 gam ma túy Methamphetamine tại tổ 7, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Hành vi của các bị cáo Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai và tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xét xử các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Đối với bị cáo Đinh Quang T là người khởi xướng, đưa tiền cho bị cáo Phạm Ngọc Q và cùng Phạm Ngọc Q góp tiền đi mua ma túy về sử dụng do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Phạm Ngọc Q là người cầm tiền, trực tiếp đi mua ma túy cùng Đinh Quang T nên Phạm Ngọc Q là đồng phạm với vai trò là người thực hành, xong xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo vì vậy cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Riêng bị cáo Phạm Ngọc Q có ông Nội là Phạm Văn Nguyên được tặng thưởng huân

chương kháng chiến hạng Nhì, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương xác định các bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử mức án đối với Đinh Quang T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù là cao vì bị cáo tàng trữ với khối lượng là 0,14 gam Methamphetamine bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ vì vậy cần xét xử bị cáo dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,07 (không bảy không bảy) gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B1-320.61 tạm giữ của bị cáo Phạm Ngọc Q và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, số Imei: 351088460293533 tạm giữ của Đinh Quang T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Thìn (là mẹ đẻ của bị cáo Phạm Ngọc Q), chiếc điện thoại trên thuộc sở hữu của ông Đinh Công Xà cho bị cáo mượn, bà Thìn không biết việc bị cáo Phạm Ngọc Q sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ngày 31/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe và điện thoại trên cho bà Nguyễn Thị Thìn, ông Đinh Công Xà, xét thấy là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc Q xét thấy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho các bị cáo Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q ngày 28/8/2023 tại khu vực tổ 7, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của các bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Quang T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.Phạt bị cáo Đinh Quang T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.Phạt bị cáo Phạm Ngọc Q 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 0,07 (không phải không bảy) gam ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định cùng một túi nylon màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong đúng quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q ngày 28/8/2023 tại tổ 21, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”. Tạm giữ của bị cáo Phạm Ngọc Q 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, bị khoá màn hình không kiểm tra được Imei, điện thoại có vỏ bị trầy xước nhiều chỗ và bạc màu để đảm bảo thi hành án. (*Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2023*)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Quang T và Phạm Ngọc Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Bị cáo 2;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương